

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 91/2002/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công,
sang chai, đóng gói,
buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
Căn cứ Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành Điều lệ bảo vệ thực vật, Điều lệ kiểm dịch thực vật và Điều lệ quản lý thuốc bảo vệ thực vật.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành theo Quyết định này "Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật".

Quy định này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3: Các ông Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ SẢN XUẤT, GIA CÔNG, SANG CHAI, ĐÓNG GÓI, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

(Ban hành theo Quyết định số 91/2002/QĐ - BNN ngày 11 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (sau đây gọi tắt là chứng chỉ hành nghề) là văn bản do Chi cục Bảo vệ thực vật cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp cho cá nhân có đủ trình độ chuyên môn nghề nghiệp để hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói hoặc hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Điều 2.

1. Chứng chỉ hành nghề chỉ cấp cho cá nhân không cấp cho tổ chức.
2. Đối với các tổ chức (công ty nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty liên doanh, công ty 100% vốn nước ngoài) hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói hoặc buôn bán thuốc bảo vệ thực vật quy định như sau:
 - a) Các nhà máy, xưởng sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc thì người trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói phải có chứng chỉ hành nghề;
 - b) Các chi nhánh, cửa hàng đại lý của công ty, hợp tác xã dịch vụ bảo vệ thực vật thì một trong những người quản lý một cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải có chứng chỉ hành nghề.

3. Đối với cửa hàng buôn bán thuốc tại một địa điểm cố định (hộ kinh doanh cá thể do một cá nhân hoặc hộ gia đình làm chủ) thì người chủ cửa hàng phải có chứng chỉ hành nghề.

4. Chứng chỉ hành nghề được cấp theo mẫu thống nhất trong cả nước (Phụ lục 3, 4).

Điều 3.

Chứng chỉ hành nghề là một trong các điều kiện để đăng ký kinh doanh. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh khi người trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói hoặc người buôn bán thuốc bảo vệ thực vật có chứng chỉ hành nghề do Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp .

Tổ chức, cá nhân được quyền hoạt động sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói hoặc buôn bán thuốc bảo vệ thực vật kể từ khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 7, Điều 16 của Điều lệ quản lý thuốc bảo vệ thực vật ban hành kèm theo Nghị định số 58/2002/ NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ và phải cam kết thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động.

Điều 4.

Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ và làm thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề. Chứng chỉ hành nghề này chỉ có giá trị hành nghề trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã cấp. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Chi cục bảo vệ thực vật phải xét cấp. Nếu vì lý do nào đó không cấp phải trả lời cho người xin cấp bằng văn bản.

Điều 5.

Thời hạn của chứng chỉ hành nghề là 03 năm, kể từ ngày cấp. Nếu sau 03 năm vẫn tiếp tục hành nghề thì người được cấp chứng chỉ hành nghề phải được Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gia hạn chứng chỉ hành nghề. Trước khi hết hạn 01 tháng thì phải gửi hồ sơ xin gia hạn.

Người được cấp chứng chỉ hành nghề, phải tham gia các lớp tập huấn kiến thức chuyên môn và văn bản pháp luật mới do Chi cục bảo vệ thực vật tổ chức để làm cơ

sở cho việc gia hạn chứng chỉ hành nghề.

Nếu bị mất chứng chỉ hành nghề, người được cấp chứng chỉ hành nghề phải báo ngay cho Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và làm thủ tục xin cấp lại.

Điều 6.

1. Nghiêm cấm việc cho người khác thuê, mượn chứng chỉ hành nghề hoặc sử dụng vào mục đích khác.
2. Người được cấp chứng chỉ hành nghề phải nộp lệ phí theo qui định của pháp luật.

Điều 7.

1. Người được cấp chứng chỉ hành nghề sẽ bị thu hồi chứng chỉ trong các trường hợp sau :
 - a) Cho người khác thuê, mượn chứng chỉ hành nghề;
 - b) Hành nghề không đúng phạm vi cho phép;
 - c) Tẩy xoá hoặc sửa chữa chứng chỉ hành nghề;
 - d) Người được cấp chứng chỉ hành nghề bị chết.
2. Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nào cấp chứng chỉ hành nghề thì có quyền thu hồi chứng chỉ hành nghề.

Chương 2:

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ SẢN XUẤT, GIA CÔNG, SANG CHAI, ĐÓNG GÓI THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Điều 8

Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề cho người trực tiếp quản lý, điều hành sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật qui định tại Điều 8 Điều lệ quản lý thuốc bảo vệ thực vật ban hành kèm theo Nghị định số 58/2002/ NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ như sau:

1. Có trình độ chuyên môn về hoá học hoặc bảo vệ thực vật từ đại học trở lên.
2. Có giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp theo quy định .

Điều 9.